

THÔNG TƯ
CỦA BỘ KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VÀ MÔI TRƯỜNG
Hướng dẫn tổ chức, quyền hạn
và phạm vi hoạt động của thanh tra về bảo vệ môi trường

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường, từng bước tổ chức và hoạt động của Thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường, góp phần tích cực nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực bảo vệ môi trường; Trên cơ sở Luật Bảo vệ môi trường, Pháp lệnh Thanh tra, Pháp lệnh xử phạt vi phạm hành chính, Nghị định số 244/HĐBT ngày 30/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), Điều 37, Điều 38 Nghị định 175/CP của Chính phủ, sau khi Tổng Thanh tra Nhà nước đã có ý kiến thống nhất tại công văn số 1298/TTNN-TCCB Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường hướng dẫn, quy định về tổ chức, quyền hạn và phạm vi hoạt động của Thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường như sau:

I. TỔ CHỨC THANH TRA NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường được tổ chức hai cấp: Trung ương và địa phương.

Thanh tra Cục Môi trường có nhiệm vụ giúp Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện chức năng thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường trong phạm vi cả nước.

Thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, được tổ chức theo Điều 19 Pháp lệnh Thanh tra. Điều 4 Nghị định số 244/HĐBT ngày 30/6/1990 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) thực hiện chức năng Thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường trong phạm vi quản lý Nhà nước về môi trường của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

1.1. Thanh tra Cục Môi trường được tổ chức như sau:

1.1.1. Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường ra quyết định thành lập Thanh tra Cục Môi trường.

1.1.2. Thanh tra Cục Môi trường gồm có: Chánh Thanh tra Cục Môi trường, Phó Chánh thanh tra Cục Môi trường, Thanh tra viên và cộng tác viên thanh tra về bảo vệ môi trường.

1.1.3. Chánh Thanh tra Cục Môi trường do Cục trưởng Cục Môi trường đề nghị, Chánh Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường trình Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quyết định

bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Chánh Thanh tra Cục Môi trường chịu trách nhiệm trực tiếp trước Cục trưởng Cục Môi trường và chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về toàn bộ công tác thanh tra về bảo vệ môi trường.

Các Phó chánh Thanh tra cục Môi trường là người giúp việc trực tiếp cho Chánh Thanh tra Cục Môi trường trong lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

Phó Chánh thanh tra Cục Môi trường do Chánh Thanh tra đề nghị, Cục trưởng Cục Môi trường quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm.

1.1.4. Thanh tra viên Cục Môi trường là viên chức chuyên môn - kỹ thuật thuộc Tổ chức thanh tra Cục Môi trường được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra về bảo vệ môi trường do Chánh Thanh tra hoặc Phó Chánh Thanh tra Cục Môi trường phân công.

1.1.5. Cộng tác viên Thanh tra Cục Môi trường: Thanh tra Cục Môi trường được sử dụng cộng tác viên trong hoạt động Thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường theo Điều 25 Pháp lệnh Thanh tra, Điều 11 Nghị định số 244/HĐBT và Điều 2 Nghị định số 191/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng.

Cộng tác viên Thanh tra Cục Môi trường là những chuyên gia có đủ khả năng đáp ứng những yêu cầu cụ thể theo từng nội dung thanh tra.

Cộng tác viên thanh tra do Cục trưởng Cục Môi trường hoặc Chánh thanh tra Cục Môi trường đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quyết định điều động trong từng thời gian nhất định.

1.2. Tổ chức thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường gồm:

Chánh thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường do Giám đốc Sở đề nghị, Chánh thanh tra Tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban Nhân dân quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Các phó chánh thanh tra Sở do Chánh thanh tra Sở đề nghị, Giám đốc Sở quyết định bổ nhiệm và miễn nhiệm.

Thanh tra viên Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện nhiệm vụ do sự phân công của Chánh Thanh tra hoặc Phó Chánh Thanh tra Sở.

Cộng tác viên Thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường do Chánh thanh tra Sở đề nghị, Giám đốc Sở ra quyết định điều động trong từng thời gian.

1.3. Thanh tra Cục Môi trường và Thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường được sử dụng con dấu riêng theo quy định của Nghị định 244/HĐBT.

1.4. Mọi quan hệ công tác giữa Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thanh tra Cục Môi trường và Thanh tra Sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

1.4.1. Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm chỉ đạo công tác tổ chức và nghiệp vụ thanh tra đối với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ, đồng thời hướng dẫn, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và đề ra kế hoạch thanh tra chung về khoa học, công nghệ và môi trường cho Thanh tra Cục Môi trường và Thanh tra Sở.

1.4.2. Thanh tra Cục Môi trường hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra về bảo vệ môi trường cho Thanh tra Sở.

1.4.3. Thanh tra Cục Môi trường, Thanh tra Sở có trách nhiệm định kỳ hoặc đột xuất khi cần thiết báo cáo kết quả công tác thanh tra về bảo vệ môi trường về Thanh tra Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Thanh tra sở Khoa học, Công nghệ và Môi trường thực hiện chế độ báo cáo kết quả công tác với Chánh Thanh tra Tỉnh.

II. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TỔ CHỨC THANH TRA NHÀ NƯỚC VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

2.1. Tổ chức thanh tra Nhà nước về bảo vệ môi trường có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 8, Điều 9 Pháp lệnh Thanh tra, Điều 40 Luật Bảo vệ môi trường, Điều 37 Nghị định 175/CP ngày 18/10/1994 của Chính phủ.

2.2. Thanh tra viên về bảo vệ môi trường có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điểm 3 Điều 24 Pháp lệnh Thanh tra, Điều 41 Luật Bảo vệ Môi trường.

2.3. Ngoài các quyền hạn được quy định ở phần 2.2, thanh tra viên về bảo vệ môi trường khi thi hành công vụ có quyền phạt tiền và áp dụng một số biện pháp hành chính khác quy định tại Điều 11, Điều 12 Pháp lệnh Xử phạt vi phạm hành chính.

Căn cứ để áp dụng các hình thức phạt và các biện pháp hành chính khác là: "Quy định về xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường".

2.4. Tiêu chuẩn Thanh tra viên về bảo vệ môi trường: việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Thanh tra viên phải đảm bảo các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều 24 Pháp lệnh Thanh tra và Nghị định 191/HĐBT ngày 18/6/1991 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

III. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ PHẠM VI THANH TRA

3.1. Thanh tra Cục Môi trường thực hiện quyền thanh tra về bảo vệ môi trường trong phạm vi cả nước với các nội dung và đối tượng sau:

3.1.1. Thanh tra việc thực hiện các quy định về bảo vệ môi trường của các bộ, ngành và việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về bảo vệ môi trường của ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

3.1.2. Thanh tra việc chấp hành các quy định của Luật Bảo vệ môi trường (tiêu chuẩn, quy định về phòng, chống, khắc phục suy thoái môi trường, sự cố môi trường trong khi sử dụng và khai thác thành phần môi